

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ THANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TCKH
V/v báo cáo kết quả thực hiện
chương trình hành động thực hành
tiết kiệm chống lãng phí huyện Như
Thanh 6 tháng đầu năm 2023.

Như Thanh, ngày tháng năm 2023

Kính gửi: Trưởng các phòng, ban, ngành cấp huyện.

Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;
Thông tư 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc
hướng dẫn một số điều của nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8/9/2014 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của Chủ tịch ủy ban
nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành chương trình thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí năm 2023 tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của Chủ tịch ủy ban
nhân dân huyện Như Thanh về việc ban hành chương trình thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 huyện Như Thanh; Quyết định số 803/QĐ-
UBND ngày 10/4/2023 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Như Thanh về việc
ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 huyện Như
Thanh;

Để có số liệu cơ sở xây dựng báo cáo kết quả thực hiện chương trình hành
động thực hành tiết kiệm chống lãng phí huyện Như Thanh 6 tháng đầu năm 2023.
UBND huyện Như Thanh yêu cầu các phòng, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm
vụ của mình báo cáo kết quả thực hiện chương trình hành động thực hành tiết kiệm
chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2023. (Có đề cương và Quyết định số 803/QĐ-
UBND kèm theo).

Báo cáo gửi về UBND huyện Như Thanh (qua Phòng Tài chính-kế hoạch
tổng hợp). Thời gian chậm nhất trước ngày **06/06/2023**.

Đây là nhiệm vụ quan trọng yêu cầu các phòng, ban, ngành thực hiện đúng
nội dung và thời gian nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hàn Văn Huyền

BÁO CÁO
Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
6 tháng đầu năm 2023

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) đến cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý. *(Báo cáo, đánh giá cụ thể về những công việc đã và đang thực hiện trong kỳ, kết quả đạt được theo tiến độ đến cuối kỳ báo cáo).*

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP và việc THTK, CLP. *(Nêu rõ các văn bản mang tính chất chỉ đạo, điều hành công tác THTK, CLP; nêu rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm đã đề ra trong Chương trình THTK, CLP; các biện pháp về THTK, CLP đã đề ra và tình hình, kết quả triển khai thực hiện các biện pháp này theo tiến độ đến cuối kỳ báo cáo (bao gồm các biện pháp đã triển khai thực hiện từ trước kỳ báo cáo, đến kỳ báo cáo vẫn phát huy tác dụng và có kết quả cụ thể)).*

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THTK, CLP; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng *(Thanh tra huyện chủ trì báo cáo).*

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước *(phòng Tài chính – KH chủ trì báo cáo).*

Trong báo cáo đề nghị nêu rõ:

- Tổng chi ngân sách huyện
- Tổng số tiết kiệm chi thường xuyên

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

2.1. Trong quản lý, thẩm định dự án *(phòng Kinh tế hạ tầng chủ trì báo cáo).*

Trong báo cáo đề nghị nêu rõ:

- Số dự án bị hủy do không cần thiết, ko đúng thủ tục
- Số lượng hồ sơ được thẩm định năm 2023, cụ thể:
 - + Giá trị dự toán đề nghị phê duyệt:
 - + Giá trị phê duyệt dự toán:
 - + Giá trị giảm trừ tiết kiệm:
 - + Tỷ lệ tiết kiệm qua thẩm tra phê duyệt dự toán:

2.2. Trong thực hiện đấu thầu, chỉ định thầu *(Ban quản lý dự án ĐTXD huyện chủ trì báo cáo)*

Trong báo cáo đề nghị nêu rõ

- Tổng số gói thầu? Trong đó đấu thầu rộng rãi? Chào hàng cạnh tranh?..
- Tổng giá trị các gói thầu
- Tổng giá trị trúng thầu
- Tổng số kinh phí tiết kiệm được do thực hiện đấu thầu, chỉ định thầu

2.3. Trong quyết toán dự án hoàn thành (*phòng Tài chính – KH chủ trì báo cáo*).

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu (*phòng Tài chính – KH chủ trì báo cáo*).

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công (*phòng Tài chính – KH chủ trì báo cáo*).

5. Trong quản lý, sử dụng đất đai và khai thác, sử dụng tài nguyên (*phòng Tài nguyên MT chủ trì báo cáo*).

Trong báo cáo đề nghị nêu rõ:

- Các văn bản chỉ đạo, công bố, công khai quy hoạch, kế hoạch đã ban hành.
- Công tác thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm
- Xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định;

- THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng đất;

- THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng tài nguyên nước;

- THPTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản;

- THPTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng;

- THPTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên khác.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động (*phòng Nội vụ chủ trì báo cáo*).

Trong báo cáo đề nghị nêu rõ:

- Các văn bản chỉ đạo

- Công tác thực hiện kiểm tra

- Biên chế hành chính được giao, biên chế thực hiện

- Tình hình thực hiện tinh giản biên chế

- Thực hiện sắp xếp, sáp nhập

- Cắt giảm thủ tục hành chính

III. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng cuối năm 2023

1. Phương hướng, nhiệm vụ

2. Các giải pháp.

IV. Đề xuất, kiến nghị về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Kiến nghị về công tác chỉ đạo điều hành

2. Kiến nghị về hoàn thiện các quy định pháp luật về THPTK, CLP

3. Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nhằm nâng cao hiệu quả công tác THPTK, CLP

4. Các kiến nghị khác (nếu có).